TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PRÔNG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2017/HSST
Ngày: 24/5/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PRÔNG - TỈNH GIA LAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đào Minh Chính**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trương Công Tấn** - Chủ tịch liên đoàn lao động huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2. Bà **Trần Thị Đức** – Cán bộ hưu trí thị trấn Chư Prông, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lê Thị Bích Vân** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Đại diện VKSND huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông **Lê Văn Sơn** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 5 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2017/HSST ngày 25/4/2017 đối với bị cáo:

ĐINH VĂN Đ, sinh ngày 08/9/1996 tại Chư Prông, Gia Lai; trú tại: thôn M, xã Ia, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm nông; dân tộc: Mường; trình độ học vấn: 9/12; con ông Đinh Văn Đ1, sinh năm 1969 và bà Đinh Thị H, sinh năm 1975, hiện cha mẹ bị cáo sinh sống tại thôn M, xã Ia, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai; bị cáo chưa có vợ, con; gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là thứ hai trong gia đình; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/12/2016 đến nay. Có mặt tại phiên toà.

** Người bị hại*:

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982; cư trú tại: thôn S, xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Tiến H1, sinh năm 1990; cư trú tại: làng T, xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn Đ*: Bà Nguyễn Hoàng Kim Loan – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Đoàn Cao T, sinh năm 1985; cư trú tại: thôn N, xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Đinh Văn Đ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 27/12/2016 Đinh Văn Đ đi bộ từ nhà tại thôn M, xã Ia , huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai đến tiệm Honda Phong ở thôn 5, xã Ia Piơr để lấy xe mô tô đang sửa ở đây. Tới nơi thấy xe chưa sửa xong nên Đ đi bộ quay về, trên đường về đến đoạn đường gần tiệm cà phê Con Kênh ở thôn 6, xã Ia Piơr, Đ thấy ở phía sân nhà chị Nguyễn Thị H ở bên phải đường theo chiều từ Ia Piơr đi Ia Lâu có một xe mô tô loại Wave BKS 34F1-076.04 đã cũ màu nâu, xe đang cắm chìa khoá ở ổ nên Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô này để đi tới xã Ia Lâu cướp điện thoại di động.

Đ đi tới nổ máy xe chạy lên hướng UBND xã Ia Lâu, khi đi tới làng Tu, xã Ia Lâu thấy bên phải đường có tiệm điện thoại di động Mạnh Hùng nên Đ đi vào để xem điện thoại. Khi vào tiệm, Đ gặp anh Nguyễn Tiến H1 là chủ tiệm, Đ nói cho xem 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Oppo màu trắng bạc. Anh H1 giới thiệu đó là điện thoại nhãn hiệu Oppo Neo7 còn mới. Đ hỏi giá thì anh H1 nói 3.290.000 đồng. Do đã có ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại này nhưng thấy có khách đang mua nên không thể thực hiện hành vi được nên Đ nói với anh H1 để Đ về mượn thêm tiền tý qua lại mua. Đ ra lấy xe chạy lên gần UBND xã Ia Lâu đứng khoảng 05 phút thì quay lại tiệm điện thoại. Tới nơi Đ quay xe cho đầu hướng ra ngoài đường và bật sửa chìa khoá điện ở xe, mục đích để nhanh chóng chạy thoát khi lấy được điện thoại.

Đ quay lại quầy và nói cho xem lại chiếc điện thoại lúc nãy. Sau khi xem xong Đ hỏi cho xem thêm chiếc Oppo Neo7 khác màu đen. Cầm hai chiếc điện thoại trên tay vừa xem vừa hỏi chương trình khuyến mãi thế nào thì anh H1 nói là mua máy tặng cây gậy tự sướng, sạc dự phòng, tai nghe, dây sạc. Đ nói anh H1 lấy cho xem cục sạc dự phòng, trong lúc anh H1 đang lục tìm sạc dự phòng không để ý thì Đ cầm 02 chiếc điện thoại chạy ra ngồi lên xe mô tô nổ máy chạy về hướng xã Ia Piơr, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Đ chạy được khoảng vài chục mét quay đầu lại nhìn thì thấy anh H1 đang dùng xe máy đuổi theo. Đ tăng tốc và rẽ vào đường nhánh để lẫn tránh sự truy đuổi, một lúc sau không thấy ai đuổi theo nữa Đ1 chạy xe mô tô về nhà ngủ.

Khoảng 05 giờ sáng ngày 28/12/2016, Đ thức dạy lấy xe mô tô BKS 34F1-076.04 đem đi vứt bỏ để nhằm mục đích phi tang tránh bị phát hiện. Đ đi đến khu vực thôn 2, xã Ia Lâu thì thấy có xe đi Pleiku chạy vào hướng Ia Piơr thì dừng lại bỏ chiếc xe vào khu vực gần đó rồi ra đường đón xe ô tô đi thành phố Pleiku và bán 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo Neo7 màu đen được 1.800.000 đồng (không xác định được người mua). Sau đó Đ quay về xã Ia Lâu chơi và tiêu xài hết số tiền trên. Sau khi bị mất điện thoại anh H1 nhờ một số anh em bán điện thoại tại xã Ia Lâu và Ia Piơr để ý xem có người nào bán hai chiếc điện thoại trên thì giữ lại hoặc báo cho H1.

Khoảng 19 giờ ngày 28/12/2016 sau khi bán chiếc điện thoại màu đen ở Pleiku, Đ về lại nhà tiếp tục bán chiếc điện thoại Oppo Neo7 màu trắng còn lại. Lúc đầu Đ tới tiệm điện thoại của anh Đoàn Cao S ở xã Ia Piơr để bán. Do được báo trước nên khi thấy Đ đem chiếc điện thoại đến anh S đã kiểm tra thì thấy chiếc điện thoại của Đ có số Imei trùng với Imei điện thoại của H1 bị mất (H1 có gửi cho mọi người để đối chiếu). Anh S đã chụp lại hình của Đ và nói không mua sau đó nhắn tin cho mọi người đừng mua chiếc điện thoại trên hoặc có mua thì giữ lại cho H1. Khi anh S không mua thì Đ đến bán chiếc điện thoại trên cho tiệm điện thoại Trường Sơn do anh Đoàn Cao T ở thôn 5, xã Ia Piơr làm chủ. Đ bán được 1.600.000 đồng, khi mua thì anh T không biết chiếc điện thoại trên là do Đ phạm tội mà có. Ngay sau khi vừa mua xong thì nhận được tin nhắn của anh S, anh T đã gọi điện lại và nói mới vừa mua xong và giữ lại điện thoại. Sau đó T và S đã điện báo cho H1 đã mua được chiếc điện thoại của H1 bị mất và cho H1 xem hình người bán. Anh H1 đã báo Công an xã Ia Lâu, qua xác minh Công an xã đã xác định đối tượng Đinh Văn Đ và mời Đ về làm việc, tại đây Đ1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ vào Kết luận định giá tài sản số 02 ngày 06/01/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chư Prông xác định chiếc xe mô tô BKS 34F1-076.04 có giá trị 11.700.000 đồng; 02 chiếc điện thoại di động có giá 6.580.000 đồng.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Prông đã trao trả tài sản là chiếc xe mô tô BKS 34F1-076.04 cho chị Nguyễn Thị H và trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Neo7 màu trắng cho anh Nguyễn Tiến H1. Hiện cả hai đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Sau khi sự việc xảy ra, Đinh Văn Đ đã bồi thường cho anh H1 số tiền 6.580.000 đồng, anh T số tiền 1.600.000 đồng. Anh T và anh H1 đã nhận đủ và không có yêu cầu gì. Đồng thời anh H1 cho lại gia đình Đ chiếc điện thoại Oppo Neo7 trên với lý do đã bồi thường tiền cho anh xong.

Tại bản cáo trạng số 23/CTr-VKS ngày 21/4/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Prông đã truy tố bị cáo Đinh Văn Đ về các tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 1 Điều 136 của Bộ luật hình sự và tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Prông giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Văn Đ phạm các tội "Cướp giật tài sản" và tội "Trộm cắp tài sản"; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; điểm a khoản 1 Điều 50 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 136; Điều 33; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 50 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo về tội "Cướp giật tài sản". Xử phạt Đinh Văn Đ từ 18 đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản"; từ 09 đến 12 (mươi hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Đinh Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 27 đến 36 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn Đ – Trợ giúp viên pháp lý Nguyễn Hoàng Kim Loan tại phiên tòa có luận cứ bào chữa: Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chư Prông truy tố Đinh Văn Đ về các tội danh, khung hình phạt là hoàn toàn có căn cứ. Tuy nhiên xét bị cáo Đinh Văn Đ sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự khai lần phạm tội trước đó; bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho người bị hại; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tài sản phạm tội đã được thu hồi trả lại cho các bị hại; người bị hại có một phần lỗi trọng việc quản lý tài sản tạo điều kiện khách quan cho việc bị cáo trộm cắp tài sản. Do vậy kính đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và áp dụng các điểm b, o, p khoản 1; khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức hình phạt tù có thời hạn và thấp hơn so với đề xuất của Kiểm sát viên tại phiên toà thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Có đủ cơ sở kết luận: Để có tiền tiêu xài cá nhân, nên vào lúc 18 giờ ngày 27/12/2016 Đinh Văn Đ lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô BKS 34F1-076.04 của chị Nguyễn Thị H tại thôn S, xã Ia trị giá 11.700.000 đồng (mười một triệu bảy trăm nghìn đồng). Sau khi chiếm đoạt chiếc xe mô tô trên, Đinh Văn Đ dùng xe làm phương tiện đến tiệm điện thoại Mạnh Hùng tại làng Tu, xã Ia Lâu, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai do anh Nguyễn Tiến H1 làm chủ tiệm, giả vờ hỏi mua điện thoại, khi anh H1 đang vướng mắc lục tìm sạc dự phòng, không chú ý, bị cáo lấy 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Neo7 trị giá 6.580.000 đồng (sáu triệu năm trăm tám chục nghìn đồng) và nhanh chóng lên xe mô tô bỏ chạy nhằm chiếm đoạt tài sản.

Với hành vi trên đã có đủ cơ sở tuyên bố bị cáo Đinh Văn Đ phạm các tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 136 của Bộ luật hình sự và tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Đ là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm để không chỉ răn đe, giáo dục đối với bị cáo mà còn để phòng ngừa chung cho xã hội, đồng thời áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo trở thành công dân tốt.

Tuy nhiên, xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại và người bị hại đã có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản"; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, p khoản 1; khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự về tội "Cướp giật tài sản" khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đối với luận cứ của người bào chữa cho rằng bị cáo Đinh Văn Đ đã tự thú và lỗi của người bị hại, Hội đồng xét xử nhận thấy sau khi người bị hại mất tài sản vào tối ngày 27/12/2016 chị Nguyễn Thị H đã có đơn trình bào tội phạm gửi Công an xã Ia Piơr, huyện Chư Prông vào ngày 28/12/2016 để điều tra xử lý vì vậy bị cáo sau đó khai báo sự việc trộm cắp tài sản chỉ thể hiện bị cáo thành khẩn khai báo nên không có căn cứ để được xem xét tình tiết tự thú quy định tại điểm o khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Việc người bào chữa cho rằng có một phần lỗi của người bị hại trong việc quản lý tài sản để bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản, Hội đồng xét xử nhận thấy không có căn cứ chấp nhận vì tài sản của chủ sở hữu đã bị bị cáo lén lút chiếm đoạt, chỉ nhận định trong bản án về việc lợi dụng sự sơ hở của người bị hại để chiếm đoạt tài sản.

Về dân sự: Người bị hại đã nhận tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Prông đã xử lý trả tài sản là chiếc xe mô tô BKS 34F1-076.04 cho chị Nguyễn Thị H và trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Neo7 màu trắng cho anh H1. Việc xử lý trên là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Đinh Văn Đ** phạm các tội "Cướp giật tài sản" và "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng khoản **1** Điều **136**; các điểm **b, p** khoản **1** Điều **46**; khoản **2** Điều **46**; Điều **33** của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt về tội "Cướp giật tài sản' đối với bị cáo Đinh Văn Đ. Áp dụng khoản **1** Điều **138**; điểm **p** khoản **1** Điều **46**; khoản **2** Điều **46**; Điều **33** của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt về tội "Trộm cắp tài sản" đối với bị cáo Đinh Văn Đ. Áp dụng điểm **a** khoản **1** Điều **50** của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội đối với bị cáo Đinh Văn Đ.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn Đ **14** (mười bốn) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" và **10** (mười) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Đinh Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **24** (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **30/12/2016**.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Đinh Văn Đ phải nộp **200.000** đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (24/5/2017) bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai

xét xử theo trình tự phúc thẩm. Đối với anh Nguyễn Tiến H1 và chị Nguyễn Thị H, anh Đoàn Cao T vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Prông;
- Công an huyện Chư Prông;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đào Minh Chính

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Minh Chính